TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 41/2018/DSST-ST Ngày: 27-7-2018 *"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bạn

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu – Kiểm sát viên

Ngày 27/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 359/2017/TLST- DS ngày 07/8/2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BĐLV

Địa chỉ: đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diên theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đặng Đình V – Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng TMCP BĐLV – Chi nhánh tỉnh Đăk Lăk.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hoàng T – Sinh năm: 1986 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: đường P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đức H - Sinh năm: 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: VT Đăk Lăk – Chi nhánh TĐCN – VTQĐ.

Địa chỉ: đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn Q - Sinh năm: 1975 (Có mặt)

Địa chỉ: đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và phiên tòa, người được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ủy quyền lại ông Nguyễn Hoàng T trình bày:***

Ngày 16/9/2015, ông Nguyễn Đức H đã ký hợp đồng tín dụng số 4912-15/HĐTD – ĐL với Ngân hàng TMCP BĐLV, để vay số tiền là 150.000.000 đồng; mục đích vay tiền để tiêu dùng và sửa chữa nhà ở; lãi suất 10,8 %/năm; thời gian vay: 48 tháng. Kỳ hạn trả nợ gốc chia làm 48 kỳ, mỗi kỳ trả 3.125.000 đồng và trả vào ngày 28 hàng tháng. Kể từ khi vay cho đến nay ông H đã trả được cho Ngân hàng ngân hàng TMCP BĐLV – CN Đăk Lăk số tiền nợ gốc được 12 kỳ là 37.522.601đồng và tiền nợ tiền lãi là 15.121.884 đồng đến kỳ thứ 13 ông H không thanh toán cho ngân hàng. Hiện tại ông H còn nợ của số tiền gốc là: 112.477.399 đồng và lãi tạm tính đến ngày 17/7/2017 (trong đó lãi trong hạn là 9.949.156 đồng và lãi quá hạn là 590.674 đồng).

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Đức H phải trả cho Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền nợ nói trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 18 tháng 7 năm 2018 cho đến khi trả xong nợ.

**** Bị đơn ông Nguyễn Đức H:***

Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Đức H vẫn không đến Tòa làm việc nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như hòa giải được.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Q trình bày:***

Trước đây ông Nguyễn Đức H có công tác tại Viettel Đăk Lăk và có cần vay vốn ngân hàng nên Viettel có xác nhận với nội dung: Ông Nguyễn Đức H có ký hợp đồng lao động với Viettel; mức thu nhập của ông H tại thời điểm xác nhận; đôn đốc người vay trả nợ, phối hợp hỗ trợ thu hồi nợ. Sau khi Viettel Đăk Lăk xác nhận một số nội dung liên quan đến ông H. Viettel không nhận được bất cứ thông báo nào đề nghị phối hợp đối với trường hợp nhân viên Viettel Đăk Lăk vay vốn tại Ngân hàng TMCP BĐLV tại Đăk Lăk.

Khi Ngân hàng cấp tín dụng cho nhân viên Viettel Đăk Lăk chúng tôi không nhận được bất kỳ thông báo nào bằng văn bản của ngân hàng TMCP BĐLV – Chi nhánh tỉnh Đăk Lăk về việc cấp tín dụng vay vốn. Do đó khi nhân viên nghỉ việc tại Viettel Đăk Lăk chúng tôi không nắm được nội dung cần phối hợp.

Viettel Đăk Lăk giải quyết cho nhân viên nghỉ việc được thực hiện theo đúng quy định của luật lao động và quy định của Viettel. Viettel không có bất cứ

quy định nào yêu cầu nhân viên phải báo cáo các hoạt động giao dịch ngoài nội dung, nhiệm vụ Viettel giao cho các cá nhân. Viettel tôn trọng quyền dân sự của các cá nhân là nhân viên của Viettel mọi hoạt động giao dịch của nhân viên không được nhân danh Viettel nếu không có sự ủy quyền bằng văn bản của các cơ quan có thẩm quyền. Các cá nhân chịu trách nhiệm mọi hoạt động bên ngoài Viettel theo quy định của pháp luật.

Nay khoản vay của ông Nguyễn Đức H với ngân hàng TMCP – BĐLV Chi nhánh tỉnh Đăk Lăk đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Về ý kiến giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ngân hàng TMCP BĐLV– Chi nhánh tỉnh Đăk Lăk, Buộc Nguyễn Đức H có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP BĐLV số tiền nợ 123.017.229 đồng (trong đó tiền gốc là 112.477.399 đồng; tiền lãi trong hạn là 9.949.156 đồng và tiền lãi quá hạn là 590.674 đồng), tiền lãi tạm tính đến ngày 17/7/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Đức H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của người được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ủy quyền lại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định ngày 16/9/2015, ông Nguyễn Đức H có vay của ngân hàng TMCP BĐLV – Chi nhánh tỉnh Đăk Lăk số tiền 150.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 4912-15/HĐTD – ĐL lãi suất 10,8 %/năm; thời gian vay: 48 tháng; mục đích vay tiêu dùng và sửa chữa nhà ở.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn, kể từ khi vay đến nay ông H đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 37.522.601 đồng và tiền nợ tiền lãi là 15.121.884 đồng. Ngày 28/10/2016, ông H không tiếp tục thanh toán nợ gốc cũng như nợ lãi cho ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Đức H phải trả cho Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền nợ 123.017.229 đồng. Trong đó: Tiền nợ gốc là 112.477.399 đồng; tiền lãi trong hạn là 9.949.156 đồng và lãi quá hạn là 590.674 đồng (Tiền lãi tạm tính đến ngày 17/7/2017) và tiền lãi phát sinh từ ngày 18 tháng 7 năm 2018 cho đến khi trả xong nợ theo hợp đồng tín dụng số 4912-15/HĐTD – ĐL ngày 16/9/2015.

[4] Về án phí*:* Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Nguyễn Đức Hùng phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng TMCP BĐLV không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm và được nhận lại khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP BĐLV Buộc Nguyễn Đức H có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP BĐLV số tiền nợ 123.017.229 đồng (trong đó tiền gốc là 112.477.399 đồng; tiền lãi trong hạn là 9.949.156 đồng và tiền lãi quá hạn là 590.674 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 17/7/2017) và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 18/7/2018 cho đến khi trả xong nợ gốc.

**** Về án phí:*** Ngân hàng TMCP BĐLV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 3.088.000đồng mà ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001019 ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Nguyễn Đức H phải nộp 6.150.865 (Làm tròn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản hợp lệ

Nơi nhận*:*
- VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh,
- CCTHADS TP.B;
- Các đương sự ;
- Lưu: HS, VP .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My